

Bản án số: 266/2019/HS- PT

Ngày: 22- 10- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Huỳnh Thanh Mỹ.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 221/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Thanh S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thanh S, sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Số 6x, ấp VH, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh X và bà Nguyễn Thị S; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh S: Luật sư Nguyễn Văn Hiếu- Văn phòng Luật sư Kim Xuyên thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10- 12- 2018, sau khi Phạm Thanh S và Trần Quốc Th đi nhậu ở thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp thì S và Th thấy trong người

say rượu nên đến nhà trọ TN thuộc ấp LT A, xã LH, huyện L, tỉnh Đồng Tháp để ngủ qua đêm. Đến 07 giờ sáng ngày 11- 12- 2018, S thức dậy đi ra phòng chị Đặng Thị Kim H là chủ nhà trọ TN để kêu chị H tính tiền phòng, lúc này chị H đang ở trong nhà vệ sinh nói “*Đợi chị tí*”. S đứng trước phòng đợi chị H, trong lúc đứng đợi chị H ra tính tiền, S phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung để trên đầu giường ngủ. Khoảng 05 phút sau, chị H đi ra gặp S tính tiền, sau khi tính tiền xong chị H tiếp tục đi vào nhà vệ sinh. Lúc này, S quan sát thấy không có ai nên nảy sinh ý định lấy điện thoại, S đi vào và lén lút lấy điện thoại để vào túi quần bên trái rồi đi ra phía trước nhà trọ cất giấu vào bụi cỏ. Sau khi cất giấu điện thoại xong, S đi vào phòng trọ kêu Th đi về. Cùng lúc này, chị H phát hiện mất điện thoại nói với S, S không thừa nhận là lấy điện thoại, chị H nghi S lấy điện thoại của mình nên báo Công an đến làm việc thì S mới thừa nhận và thu giữ điện thoại do S lấy trộm.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu SamSung galaxy A6+ màu xanh và 01 xe mô tô biển số 66FA- 560x màu xanh, số máy C50E-8654607 (là xe của Phạm Thanh S sử dụng khi đến thuê phòng tại nhà trọ TN).

Trong quá trình điều tra, ngày 10- 01- 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả điện thoại di động Sam Sung Galaxy A6⁺ màu xanh cho bị hại Đặng Thị Kim H.

Đối với xe mô tô biển số 66FA- 560x màu xanh, số máy C50E-8654607 là của ông Phạm Thanh X (cha bị cáo S) mua lại của Nguyễn Văn Q nhưng chưa làm thủ tục sang tên, việc Phạm Thanh S sử dụng xe mô tô đi lấy tài sản thì ông X không biết, ông X xin nhận lại xe mô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả xe mô tô biển số 66FA- 560x cho ông X.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 180/KL- ĐGTS ngày 25- 12- 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A6⁺ màu xanh có giá trị là 7.710.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 26- 7- 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019, bị cáo Phạm Thanh S có đơn kháng cáo xin chịu hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thanh S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 30- 5- 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L truy tố và thừa nhận việc Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 26- 7- 2019 của Tòa án nhân dân huyện L kết án bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan sai gì đối với bị cáo. Ngày 29- 7- 2019 bị cáo kháng cáo xin được chịu hình phạt cải tạo không giam giữ nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay

đổi kháng cáo xin được hưởng án treo vì gia đình bị cáo đang khó khăn, cha bị cáo bị tật nguyền, mẹ bị cáo thì già yếu, bị cáo có 02 con còn nhỏ, bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Phạm Thanh S bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo S là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo S kháng cáo xin cải tạo không giam giữ, tại phiên tòa xin được hưởng án treo nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên phần quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Phạm Thanh S.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh S phát biểu thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo S. Bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo phải nuôi cha tàn tật, mẹ già, con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Phạm Thanh S thống nhất lời bào chữa của Luật sư. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện lao động, chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 26- 7- 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp đã kết án bị cáo Phạm Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thanh S đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đủ cơ sở xác định bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+ của bị hại Đặng Thị Kim H, tài sản bị lấy trộm có giá trị là 7.710.000 đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo S có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm pháp nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo bị truy tố, xét xử sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có căn cứ vào nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo ở các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để xét xử bị cáo mức án 06 tháng tù. Nay bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng bị cáo lấy trộm điện thoại của chị Đặng Thị Kim H là trường hợp nhất thời phạm tội, tài sản trộm đã được thu hồi ngay và bị hại đã nhận lại, bị cáo có cha bị tàn tật, có mẹ đã lớn tuổi và phải nuôi 02 con còn nhỏ, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần xem xét miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để bị cáo có cơ hội chăm sóc gia đình, như vậy cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung và cũng thể hiện được bản chất nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa. Xét thấy, với các tình tiết giảm nhẹ ở các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đủ để áp dụng miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên, Luật sư tại phiên tòa là cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh S.

Sửa phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 26- 7- 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 22- 10- 2019).

Giao bị cáo Phạm Thanh S cho Ủy ban nhân dân xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Thanh S có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã VT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Thanh S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Phạm Thanh S phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trường hợp bị cáo Phạm Thanh S phạm tội mới thì Tòa án buộc Phạm Thanh S phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo Phạm Thanh S thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thanh S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện L;
- CQCSĐT Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tuấn Anh